

BÁO CÁO
Tài chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII - Kỳ họp thứ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/03/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Báo cáo Tài chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2020, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tình hình tài chính nhà nước

1.1. Tổng tài sản:

Tổng Tài sản nhà nước tỉnh tại thời điểm 31/12/2020 là 23.296,78 tỷ đồng, tăng so với thời điểm 31/12/2019 là 1.123,09 tỷ đồng (*tổng tài sản cuối năm 2019 là 22.173,69 tỷ đồng*), bao gồm: Tài sản ngắn hạn: 3.941,46 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 16,92% và Tài sản dài hạn: 19.366,33 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 83,13%.

1.2. Nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả là 738,33 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 576,59 tỷ đồng chiếm 77,52%, nợ phải trả dài hạn 166,87 tỷ đồng chiếm 22,60% tổng nợ phải trả.

1.3. Nguồn vốn

Tổng nguồn vốn là 22.522,96 tỷ đồng, phản ánh toàn bộ giá trị nguồn vốn của tỉnh tại thời điểm 31/12/2020 bao gồm nguồn vốn hình thành tài sản, thặng dư lũy kế và các nguồn vốn khác.

- Nguồn vốn hình thành tài sản: 8.426.51 tỷ đồng chiếm 37,41% tổng nguồn vốn.

- Thặng dư lũy kế: là kết quả hoạt động thu chi tài chính, ngân sách được hình thành, tích lũy từ năm 2018 đến nay theo phương pháp dồn tích là 13.756,39 tỷ đồng chiếm 61,08% tổng nguồn vốn.

- Nguồn vốn khác: 370,05 tỷ đồng chiếm 1,64% tổng nguồn vốn, bao gồm: các quỹ và tài sản thuần của các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách tỉnh là 314,37 tỷ đồng, các quỹ và tài sản thuần của các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách huyện là 31,69 tỷ đồng; Các quỹ và Tài sản thuần của các Ban quản lý dự án là 10,07 tỷ đồng; Các quỹ tài chính ngoài ngân sách của xã là 13,92 tỷ đồng.

2. Báo cáo kết quả hoạt động tài chính nhà nước

2.1. Tổng thu nhập

Tổng thu nhập năm 2020 của tỉnh Quảng Trị là 10.396,25 tỷ đồng (*tăng so với tổng thu nhập năm 2019 là 1.384,55 tỷ đồng, tương ứng là 14,87%*), bao gồm:

- Doanh thu thuộc NSNN là 9.830,83 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 91,91% tổng thu nhập. Trong đó: Doanh thu từ thuế là 1.440,76 tỷ đồng chiếm 14,66%; Doanh thu từ phí, lệ phí là 214,33 tỷ đồng chiếm 2,18%; Doanh thu từ vốn góp và các khoản đầu tư của nhà nước là 11,99 tỷ đồng chiếm 0,12%; Doanh thu khác là 8.163,76 tỷ đồng chiếm 83,04%.

- Doanh thu thuộc NSNN đã trừ số liệu điều tiết về Trung ương là 17,9 tỷ đồng, loại trừ phần thu hồi, hoàn trả kinh phí cho ngân sách Trung ương của ngân sách tỉnh là 50,59 tỷ đồng và loại trừ các giao dịch nội bộ là 3.791,89 tỷ đồng.

- Doanh thu không thuộc ngân sách nhà nước (là các khoản doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu từ nguồn phí để lại) là 865,42 tỷ đồng chiếm 8,09% tổng thu nhập. Bao gồm: doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ là 785,76 tỷ đồng chiếm 7,35%; Doanh thu từ hoạt động khác là 79,66 tỷ đồng chiếm 0,74% tổng thu nhập.

2.2. Tổng chi phí

Tổng chi phí năm 2020 của tỉnh Quảng Trị là 5.873,33 tỷ đồng (*tăng so với tổng chi phí năm 2019 là 778,23 tỷ đồng*), trong đó:

- Chi phí từ nguồn NSNN là 5.069,71 tỷ đồng bằng 86,32%, trong đó chi phí tiền lương, tiền công và chi phí khác cho con người là 3.027,20 tỷ đồng bằng 59,71% tổng chi phí từ nguồn NSNN.

- Chi phí từ nguồn ngoài NSNN là 803,62 tỷ đồng bằng 13,68% tổng chi phí.

2.3. Thặng dư trong năm:

Chênh lệch giữa tổng thu nhập và tổng chi phí của năm 2020 thặng dư 4.822,92 tỷ đồng (*tăng so với năm 2019 là 606,33 tỷ đồng, tương ứng 14,38%*), chiếm khoảng 20,70% trên tỷ trọng tổng tài sản của tỉnh cuối năm 2020. Bao gồm: thặng dư trong NSNN năm 2020 là 4.761,12 tỷ đồng; thặng dư ngoài NSNN năm 2020 là 61,80 tỷ đồng.

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Phản ánh tình hình tiền thu vào, tiền chi ra từ các hoạt động chủ yếu, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính đồng thời phản ánh số dư tiền và tương đương tiền tại thời điểm kết thúc kỳ báo cáo của nhà nước trong phạm vi tỉnh Quảng Trị.

3.1. Giá trị của Tiền và các khoản tương đương tiền của Nhà nước trên phạm vi tỉnh tại thời điểm đầu năm 2020, số tiền 1.945,80 tỷ đồng.

3.2. Tổng hợp số liệu lưu chuyển tiền thuần trên phạm vi tỉnh Quảng Trị trong kỳ, số tiền 1.168,83 tỷ đồng, bao gồm:

a. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động chủ yếu

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động cơ bản tạo ra tiền: 2.009,09 tỷ đồng, là chênh lệch giữa tổng số tiền thực thu vào và tổng số tiền thực chi ra từ hoạt động chủ yếu của các đơn vị trong kỳ báo cáo.

b. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư: (871,69) tỷ đồng là chênh lệch giữa tổng số tiền thực thu vào và tổng số tiền thực chi ra từ hoạt động đầu tư trong kỳ báo cáo. Trong đó chủ yếu là tiền chi mua sắm, đầu tư xây dựng tài sản cố định là (886,51) tỷ đồng.

c. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính: 31,42 tỷ đồng, phản ánh chênh lệch giữa tổng số tiền thực thu vào và tổng số tiền thực chi ra từ hoạt động tài chính của Nhà nước trên phạm vi tỉnh phát sinh trong năm 2020.

Trong đó:

- Tiền thu từ khoản đi vay: 69,71 tỷ đồng.
- Tiền chi hoàn trả khoản gốc vay là (37,58) tỷ đồng.
- Tiền chi từ hoạt động tài chính khác: (-0,71 tỷ đồng).

3.3. Giá trị của tiền và tương đương tiền của Nhà nước trên phạm vi tỉnh tại thời điểm cuối năm 2020, số tiền 3.114,63 tỷ đồng.

Tóm lại: Báo cáo Tài chính nhà nước tỉnh được tổng hợp từ phạm vi toàn bộ khu vực nhà nước thuộc tỉnh, các quỹ tài chính nhà nước; giá trị tài sản kết cấu hạ tầng và bất động sản khác thuộc khu vực nhà nước của tỉnh Quảng Trị, cung cấp đầy đủ và toàn diện hơn về tình hình, nguồn lực tài chính nhà nước của tỉnh Quảng Trị.

Trên đây là Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 6./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT;
- Sở Tài chính;
- KBNN Quảng Trị;
- Chánh VP, các PVP;
- Lưu: VT, TM. *vu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng